

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/NQ-HĐND

Khánh Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÁNH BÌNH
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU, ngày 20/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 25/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn năm 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKTNS ngày 10/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã;

Hội đồng nhân dân xã Khánh Bình khóa XII, Kỳ họp thứ Sáu đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030 với nội dung sau:

1. Mục tiêu tổng quát:

Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế của xã; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, trọng tâm là cơ cấu lại nền kinh tế gắn với phát triển kinh tế tư nhân, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng 8,0% trở lên. Tiếp tục phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, nhất là hạ tầng nông thôn. Phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, chú trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Củng cố, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

*** Về kinh tế:**

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 8%.
- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 10%.
- Số doanh nghiệp thành lập mới; số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp: 95 doanh nghiệp.
- Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt đạt 75%.

*** Về xã hội:**

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 65%.
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 0,5%.
- 100% trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn 65%.

*** Về môi trường:**

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 65%.
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 95%.

*** Về giao thông nông thôn:**

- 95% các tuyến đường giao thông nông thôn được bê tông hóa.

*** Về nông thôn mới:**

- Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

*** Về phát triển kinh tế tập thể:**

- Thành lập mới 02 hợp tác xã có từ 50 thành viên/hợp tác xã.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Về thúc đẩy phát triển kinh tế

- Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng của từng ngành, lĩnh vực. Chú trọng phát triển sản xuất nông nghiệp kịp thời, hiệu quả phù hợp với tình hình thời tiết từng vùng; tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn với tiêu thụ sản phẩm. Theo dõi sát diễn biến tình hình thời tiết, cảnh báo phòng, tránh thiên tai. Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân. Thúc đẩy chuyển dịch

cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ giữa nông dân và doanh nghiệp, khuyến khích sản xuất nông nghiệp hữu cơ, thân thiện môi trường.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ hợp tác xã và kinh tế tập thể, thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh.

- Quản lý thu ngân sách chặt chẽ; tăng cường khai thác các nguồn lực hợp pháp phục vụ phát triển hạ tầng và phúc lợi xã hội. Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, triệt để tiết kiệm và hiệu quả.

- Huy động các nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn, tập trung xây dựng xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, phấn đấu cơ bản xã đạt các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Tiếp tục thực hiện tốt các Lĩnh vực văn hóa - xã hội, quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

- Thực hiện tốt chính sách xã hội, chăm lo người có công, hộ nghèo, đối tượng yếu thế; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân. Tranh thủ cấp trên mở các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn; đào tạo phải gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện đạt kế hoạch đề ra.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phấn đấu đến năm 2030, 100% trường học đạt chuẩn quốc gia; huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt 100%; Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục theo Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, ấp đạt chuẩn văn hóa, xây dựng ấp đạt chuẩn văn hóa và hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng các mô hình phân loại rác tại nguồn, trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp; thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 95%, xả nước thải đúng quy định. Giám sát chặt chẽ các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, bảo đảm không gây ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên. Tăng cường kiểm tra, xử lý, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

3. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và cải cách hành chính

- Tăng cường công tác kiểm tra trên các lĩnh vực góp phần đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện tiếp công dân định kỳ theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật và kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp đồng bộ, thông suốt, bảo đảm gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, xem đây là động lực tăng trưởng mới cho phát triển kinh tế - xã hội của xã. Triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh thực hiện các Phong trào “Bình dân học vụ số”.

4. Tăng cường quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng huấn luyện, phương án phòng, chống địch, kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng theo Nghị định số 03/2019/NĐ -CP, Nghị định 02/2020/NĐ -CP của Chính phủ góp phần bảo vệ và giữ vững ANCT -TTATXH trên địa bàn. Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ (DQTV), đăng ký quản lý lực lượng dự bị động viên (DBĐV)”, đăng ký đảm bảo đúng theo quy định; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Thực hiện hiệu quả công tác nắm tình hình, quản lý chặt địa bàn, đối tượng; chủ động rà soát, nhận diện phương thức thủ đoạn mới của các loại tội phạm; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, khép kín địa bàn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; Xây dựng và củng cố các tổ chức quần chúng; Nhân rộng

các mô hình về an ninh trật tự nhất là Camera an ninh, tổ liên gia phòng cháy chữa cháy; phát huy hiệu quả Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn xã. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác thực hiện giám sát, tuyên truyền, vận động, cùng với Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.
3. Thường trực HĐND, Hai Ban HĐND và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND xã Khánh Bình khóa XII, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025./.

Nội nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐB QH&HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Hai Ban HĐND xã;
- Thường trực UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- ĐB HĐND xã;
- Trạm y tế xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT.NN.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Tiến